

Số: 19/2025/QĐ-UBND

Điện Biên, ngày 28 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy định về phạm vi hoạt động của xe thô sơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ; thời gian, phạm vi hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe bốn bánh có gắn động cơ và vận chuyển hàng hóa bằng xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ; sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Điện Biên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024; Luật Đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 151/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ; Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy định về phạm vi hoạt động của xe thô sơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ; thời gian, phạm vi hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe bốn bánh có gắn động cơ và vận chuyển hàng hóa bằng xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ; sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 9 tháng 3 năm 2025.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Cục kiểm tra VB QPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ pháp chế, Cục CSGT - Bộ Công an;
- Vụ pháp chế - Bộ Giao thông vận tải;
- TT. Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh; UB MTTQ tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Báo Điện Biên Phủ, Đài PT-TH tỉnh;
- Trung tâm TT - HN - NK tỉnh, Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC. ✦

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature in blue ink]

Lê Thành Đô

QUY ĐỊNH

Về phạm vi hoạt động của xe thô sơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ; thời gian, phạm vi hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe bốn bánh có gắn động cơ và vận chuyển hàng hóa bằng xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ; sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Điện Biên

(Ban hành kèm theo Quyết định 19/2025/QĐ-UBND ngày 28/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên)



Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về phạm vi hoạt động của xe thô sơ, chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ; thời gian, phạm vi hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe bốn bánh có gắn động cơ và vận chuyển hàng hóa bằng xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ; sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động của xe thô sơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ và hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe bốn bánh có gắn động cơ, hàng hóa bằng xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ; sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Chương II

PHẠM VI HOẠT ĐỘNG CỦA XE THÔ SƠ, XE CHỞ HÀNG BỐN BÁNH CÓ GẮN ĐỘNG CƠ, XE CHỞ NGƯỜI BỐN BÁNH CÓ GẮN ĐỘNG CƠ; THỜI GIAN, PHẠM VI HOẠT ĐỘNG VẬN CHUYỂN HÀNH KHÁCH BẰNG XE BỐN BÁNH CÓ GẮN ĐỘNG CƠ VÀ VẬN CHUYỂN HÀNG HÓA BẰNG XE CHỞ HÀNG BỐN BÁNH CÓ GẮN ĐỘNG CƠ

Điều 3. Phạm vi hoạt động của xe thô sơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ.

1. Phạm vi hoạt động của xe thô sơ

a. Xe đạp, xe đạp máy: Được phép hoạt động trên tất cả các tuyến đường bộ, trừ các tuyến đường, tuyến phố có biển cấm.

b. Xe xích lô: Được phép hoạt động trên tất cả các tuyến đường bộ trong phạm vi đô thị, khu dân cư, khu du lịch, điểm du lịch, khu di tích, điểm di tích, khu vui chơi giải trí, trừ các tuyến đường, tuyến phố có biển cấm.

c. Xe lăn dùng cho người khuyết tật: Được phép hoạt động trên tất cả các tuyến đường bộ trong phạm vi đô thị, khu dân cư, khu du lịch, điểm du lịch, khu di tích, điểm di tích, khu vui chơi giải trí, trừ các tuyến đường, tuyến phố có biển cấm.

d. Xe vật nuôi kéo: Khi tham gia giao thông trên đường bộ phải cho vật nuôi đi sát mép đường bên phải, không được đi vào làn đường dành cho xe cơ giới và các tuyến đường, tuyến phố có biển cấm.

e. Xe tương tự các loại xe quy định tại khoản này được phép hoạt động như các loại xe tương ứng.

2. Phạm vi hoạt động của xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ

a. Xe chở người bốn bánh có gắn động cơ chỉ được hoạt động trên các tuyến đường có đặt biển báo tốc độ khai thác tối đa 30 km/h áp dụng cho tất cả các phương tiện tham gia giao thông, trừ các tuyến đường có độ dốc dọc trên 10%, các tuyến đường cấm hoặc hạn chế hoạt động theo quy định của pháp luật.

b. Xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ chỉ được hoạt động trên các tuyến đường có đặt biển báo tốc độ khai thác tối đa 50 km/h áp dụng cho tất cả các phương tiện tham gia giao thông, trừ các tuyến đường có độ dốc dọc trên 10%, các tuyến đường cấm hoặc hạn chế hoạt động theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Phạm vi, thời gian hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe bốn bánh có gắn động cơ và vận chuyển hàng hóa bằng xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ

1. Thời gian hoạt động: Xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ để vận chuyển hàng hóa, vận chuyển hành khách được hoạt động 24/24 giờ theo phương án kinh doanh được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận.

2. Phạm vi hoạt động:

a. Xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ để vận chuyển hàng hóa, vận chuyển hành khách trên các tuyến đường theo phương án kinh doanh được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận, không được hoạt động vượt quá ranh giới địa bàn tỉnh Điện Biên.

b. Không sử dụng xe chở người bốn bánh có gắn động cơ để đưa đón trẻ em mầm non, học sinh hoạt động trên các tuyến đường cấp V và cấp VI miền núi.

Chương III

QUY ĐỊNH SỬ DỤNG XE MÔ TÔ, XE GẮN MÁY, XE THƠ SƠ ĐỂ KINH DOANH VẬN CHUYỂN HÀNH KHÁCH, HÀNG HÓA

Điều 5. Người điều khiển xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa

1. Phải bảo đảm quy định tại các khoản 1, 2, 4 Điều 56, các khoản 1, 2 Điều 59 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15.

2. Trang bị mũ bảo hiểm cho hành khách đi xe đối với các loại xe bắt buộc phải đội mũ bảo hiểm.

Điều 6. Xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa

1. Xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh phải bảo đảm quy định tại Điều 35 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ.

2. Xe thô sơ phải bảo đảm các điều kiện an toàn giao thông đường bộ theo quy định tại Điều 26, Nghị định số 151/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Điều 7. Quy định về sử dụng xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa

1. Xe thô sơ khi kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa phải bảo đảm điều kiện hoạt động theo quy định của Chính phủ, quy định của pháp luật khác có liên quan và chỉ được hoạt động trong phạm vi quy định tại Điều 3 Quy định này.

2. Xe đạp máy, xe xích lô được phép kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa.

3. Xe lăn dùng cho người khuyết tật: Không được kinh doanh vận chuyển hàng hóa, hành khách.

Điều 8. Quy định về sử dụng xe mô tô, xe gắn máy để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa

1. Tổ chức, cá nhân sử dụng xe mô tô, xe gắn máy để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa phải thực hiện quy định tại Điều 35, Điều 47 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

2. Tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ phần mềm hỗ trợ kết nối vận tải bằng xe mô tô, xe gắn máy hai bánh phải chấp hành quy định tại Điều 80 của Luật Đường bộ và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

Điều 9. Hoạt động vận chuyển

1. Các phương tiện xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh không bị giới hạn về thời gian vận chuyển, tuyến đường vận chuyển phải chấp hành các quy định của biển báo hiệu, đèn tín hiệu, hiệu lệnh của người chỉ huy, điều khiển giao thông.

2. Vị trí dừng, đỗ và các hoạt động đón, trả hành khách và hàng hóa phải bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

3. Giới hạn xếp hàng hóa lên xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh khi tham gia giao thông đường bộ bảo đảm phù hợp với điều kiện của địa phương nhưng không được vượt quá quy định tại khoản 4 Điều này.

4. Quy định về giới hạn chiều cao, chiều rộng và chiều dài xếp hàng hóa lên xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh như sau:

a) Xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh không được xếp hàng hóa, hành lý vượt quá bề rộng giá đèo hàng về mỗi bên là 0,3 mét và vượt quá về phía sau giá đèo hàng là 0,5 mét theo thiết kế của nhà sản xuất; chiều cao xếp hàng hóa tính từ mặt đường xe chạy là 2,0 mét;

b) Xe thô sơ không được xếp hàng hóa vượt phía trước và phía sau quá 1/3 chiều dài thân xe và không quá 1,0 mét; không được vượt quá 0,4 mét về mỗi bên bánh xe.

5. Xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh vận chuyển hành khách, hàng hóa hoạt động trong phạm vi địa phương nào thì phải tuân theo các quy định của địa phương đó.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Công an tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông liên quan đến hoạt động của xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ trên địa bàn tỉnh; tuyên truyền, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện quy định này.

2. Chỉ đạo lực lượng chức năng kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe chở hàng bốn bánh

có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ vi phạm trật tự an toàn giao thông, trật tự công cộng trên địa bàn tỉnh, lái xe sử dụng xe thô sơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ không đúng mục đích, không đúng thời gian và phạm vi quy định; vi phạm quy định về hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh.

3. Gửi danh sách phương tiện vi phạm hành chính (nếu có) về Cơ quan cấp phê duyệt phương án kinh doanh để phối hợp xử lý đơn vị vận tải có liên quan theo quy định.

4. Đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện theo quy định của pháp luật; tổng hợp các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện quy định này, phối hợp với sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung các nội dung liên quan cho phù hợp.

Điều 11. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung quy định về kê khai giá cước và cơ quan tiếp nhận kê khai giá cước vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh trên địa bàn tỉnh.

Điều 12. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

1. Căn cứ tình hình thực tế của địa phương, quyết định tổ chức cấm biển báo giới hạn phạm vi hoạt động xe thô sơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ trên các tuyến đường bộ thuộc địa phương quản lý. Đề nghị Sở Giao thông vận tải tổ chức cấm biển báo giới hạn phạm vi hoạt động xe thô sơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ đối với những tuyến đường không thuộc địa phương quản lý.

2. Quản lý hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh; xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ theo địa giới hành chính, tiếp nhận hồ sơ đăng ký, phương án kinh doanh của các tổ chức hoạt động kinh doanh.

3. Chỉ đạo các lực lượng chức năng kiểm tra, kiểm soát hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ trên địa bàn quản lý.

4. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn thống kê, lưu trữ thông tin, danh sách các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ trên địa bàn mình quản lý.

Điều 13. Sở Giao thông vận tải

1. Căn cứ tình hình thực tế của địa phương hoặc đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định tổ chức cấm biển báo phạm vi hoạt động xe thô sơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ trên các tuyến đường thuộc thẩm quyền quản lý; hướng dẫn tổ chức, cá nhân về thủ tục, điều kiện kiểm định xe bốn bánh có gắn động cơ trên các tuyến đường bộ thuộc quyền quản lý.

2. Cung cấp danh sách phương tiện xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ cho các cơ quan có liên quan và phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc quản lý, thanh tra, kiểm tra hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe bốn bánh có gắn động cơ và vận chuyển hàng hóa bằng xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ.

Điều 14. Các sở, ban, ngành, cơ quan có liên quan

Căn cứ theo chức năng nhiệm vụ phối hợp với Công an tỉnh, Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện việc quản lý hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ trên địa bàn tỉnh và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định.

Điều 15. Các tổ chức, cá nhân kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe thô sơ, xe mô tô, xe gắn máy, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ

1. Chấp hành nghiêm túc Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024, Quy định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe thô sơ, xe mô tô, xe gắn máy, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ phải xây dựng phương án tổ chức hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt phương án để theo dõi, quản lý; Các cá nhân kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ phải thông báo đến

Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cư trú thông tin về người điều khiển phương tiện (họ, tên và số định danh cá nhân) và biển số xe.

3. Công khai niêm yết biển số xe, thời gian hoạt động, giá vé của phương tiện hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ nơi bán vé, nơi đăng ký kinh doanh, trụ sở doanh nghiệp, hợp tác xã để hành khách và nhân dân biết./.